

*Hà Nội, ngày 04 tháng 8 năm 2017***QUYẾT ĐỊNH****Áp dụng biện pháp tự vệ tạm thời****BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Pháp lệnh số 42/2002/PL-UBTVQH10 ngày 25 tháng 5 năm 2002 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tự vệ trong nhập khẩu hàng hóa nước ngoài vào Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 150/2003/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh về tự vệ trong nhập khẩu hàng hóa nước ngoài vào Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 848/QĐ-BCT ngày 05 tháng 02 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý cạnh tranh;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý cạnh tranh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng biện pháp tự vệ tạm thời đối với sản phẩm phân bón DAP và MAP có mã HS: 3105.10.20; 3105.10.90; 3105.20.00; 3105.30.00; 3105.40.00; 3105.51.00; 3105.59.00; 3105.90.00 nhập khẩu vào Việt Nam từ các nước/vùng lãnh thổ khác nhau với nội dung chi tiết nêu trong Thông báo gửi kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Trình tự thủ tục áp dụng biện pháp tự vệ tạm thời được thực hiện theo pháp luật về tự vệ trong nhập khẩu hàng hóa nước ngoài vào Việt Nam.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ban hành.

Điều 4. Cục trưởng Cục Quản lý cạnh tranh, Chánh văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị, các bên liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Bộ NN và PTNT;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Ngoại giao;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Tổng cục Hải quan;
- Các Thủ trưởng;
- Website Bộ Công Thương ;
- Các Vụ: ĐB, PC, HTQT, KHCN;
- Cục: XNK; Hóa Chất;
- Văn phòng BCĐLN HNQT về Kinh tế ;
- Lưu: VT, QLCT (04).

BỘ TRƯỞNG



Trần Tuấn Anh



BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO

V/v áp dụng biện pháp tự vệ tạm thời

*(Kèm theo Quyết định số **3044** /QĐ-BCT ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

Bộ Công Thương thông báo nội dung chi tiết về việc áp dụng biện pháp tự vệ tạm thời đối với sản phẩm phân bón DAP và MAP, có mã HS: 3105.10.20; 3105.10.90; 3105.20.00; 3105.30.00; 3105.40.00; 3105.51.00; 3105.59.00; 3105.90.00 nhập khẩu vào Việt Nam (mã số vụ việc SG06) như sau:

1. Hàng hóa nhập khẩu bị áp dụng biện pháp tự vệ tạm thời

Hàng hóa nhập khẩu bị áp dụng biện pháp tự vệ tạm thời là phân bón vô cơ phức hợp hoặc hỗn hợp thuộc các mã HS như sau: 3105.10.20; 3105.10.90; 3105.20.00; 3105.30.00; 3105.40.00; 3105.51.00; 3105.59.00; 3105.90.00.

Lưu ý: các sản phẩm phân bón có một trong các thành phần có hàm lượng như sau sẽ được loại trừ khỏi phạm vi áp dụng biện pháp tự vệ tạm thời: Ni-tơ (N) < 7% ; Lân (P_2O_5) < 30% và Kali (K_2O) > 3%.

2. Mức thuế và thời gian áp dụng biện pháp tự vệ tạm thời

a) Căn cứ Điều 20 của Pháp lệnh số 42/2002/PL-UBTVQH10 về tự vệ trong nhập khẩu hàng hóa nước ngoài vào Việt Nam (Pháp lệnh số 42/2002), Bộ Công Thương sẽ áp dụng biện pháp tự vệ tạm thời dưới hình thức thuế nhập khẩu bổ sung. **Mức thuế tự vệ tạm thời là 1,855,790 VND/tấn.**

b) Biện pháp tự vệ tạm thời có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày Bộ Công Thương ban hành Quyết định áp dụng biện pháp tự vệ tạm thời, tức là từ **ngày 19 tháng 8 năm 2017** chính thức có hiệu lực.

c) Biện pháp tự vệ tạm thời được áp dụng trong khoảng thời gian không quá 200 ngày kể từ ngày có hiệu lực.

d) Biện pháp tự vệ tạm thời sẽ chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau đây:

- Sau ngày 06 tháng 3 năm 2018; hoặc
- Bộ Công Thương ban hành Quyết định áp dụng biện pháp tự vệ chính thức.

d) Căn cứ Khoản 7, Điều 20 của Pháp lệnh số 42/2002, trong trường hợp Quyết định cuối cùng của Bộ trưởng Bộ Công Thương cho thấy việc thi hành biện pháp tự vệ tạm thời là không cần thiết hoặc mức thuế tự vệ cuối cùng thấp hơn

mức thuế tự vệ tạm thời đã áp dụng thì khoản chênh lệch thuế đó sẽ được hoàn trả cho người nộp thuế theo quy định của pháp luật.

3. Các quốc gia/vùng lãnh thổ được miễn trừ áp dụng biện pháp tự vệ tạm thời

a) Theo quy định tại Điều 13 của Nghị định số 150/2003/NĐ-CP của Chính phủ ngày 08 tháng 12 năm 2003 quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh về tự vệ trong nhập khẩu hàng hóa nước ngoài vào Việt Nam, biện pháp tự vệ tạm thời được áp dụng đối với hàng hóa nhập khẩu từ tất cả các quốc gia/vùng lãnh thổ, trừ các quốc gia/vùng lãnh thổ đang phát triển có lượng xuất khẩu vào Việt Nam không quá 3% tổng lượng nhập khẩu của Việt Nam. Danh sách các quốc gia/vùng lãnh thổ được miễn trừ áp dụng biện pháp tự vệ tạm thời được liệt kê tại **Phụ lục** kèm theo Thông báo này.

b) Đối với các tổ chức/cá nhân nhập khẩu, để được miễn trừ áp dụng biện pháp tự vệ tạm thời như trên, khi nhập khẩu hàng hóa cần phải cung cấp cho cơ quan hải quan các giấy tờ sau:

- Giấy chứng nhận xuất xứ (Certificate of Origin), trên đó ghi rõ hàng hóa nhập khẩu có xuất xứ từ các quốc gia/vùng lãnh thổ có trong danh sách tại Phụ lục của Thông báo này. Các quy định về Giấy chứng nhận xuất xứ được thực hiện theo Khoản 4, Điều 3 Nghị định 19/2006/NĐ-CP ngày 20 tháng 2 năm 2006 quy định chi tiết Luật thương mại về xuất xứ hàng hóa đối với các lô hàng và Thông tư số 08/2006/TT-BTM của Bộ Thương mại (nay là Bộ Công Thương) ngày 17 tháng 4 năm 2006.

- Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (Test Certificate) do nhà sản xuất sản phẩm ban hành và đặt tại các quốc gia/vùng lãnh thổ có trong danh sách tại **Phụ lục** của Thông báo này ban hành.

4. Cơ sở áp dụng biện pháp tự vệ tạm thời

Căn cứ theo số liệu nhập khẩu phân bón DAP, MAP và số liệu về thiệt hại của ngành sản xuất trong nước, Cơ quan điều tra xác định có sự gia tăng tương đối giữa lượng nhập khẩu phân bón DAP, MAP vào Việt Nam so với sản lượng sản xuất của ngành sản xuất trong nước dẫn đến thiệt hại nghiêm trọng của ngành sản xuất trong nước (*các phân tích và đánh giá chi tiết đề nghị xem Kết luận sơ bộ của vụ việc*).

5. Thủ tục tiếp theo

a) Sau khi Bộ Công Thương ban hành Kết luận điều tra sơ bộ và Quyết định áp dụng biện pháp tự vệ tạm thời, các bên liên quan có quyền trình bày ý kiến đối với các vấn đề về phạm vi sản phẩm, kết luận điều tra của vụ việc và các nội dung khác có liên quan đến vụ việc. Đây sẽ là cơ sở quan trọng để Bộ Công Thương xem xét trước khi ban hành Kết luận cuối cùng của vụ việc. Bộ Công Thương lưu ý tất cả các ý kiến này cần phải gửi đến Bộ Công Thương (Cục Quản lý cạnh tranh) trước khi kết thúc thời gian điều tra chính thức của vụ việc. Thời hạn kết thúc điều tra của vụ việc là **ngày 12 tháng 11 năm 2017** (trong trường hợp cần thiết thời hạn điều tra có thể gia hạn thêm một lần không quá 2 tháng).

b) Trước khi ban hành Kết luận cuối cùng về vụ việc, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục làm việc với các bên liên quan để thu thập chứng cứ, tài liệu nhằm đánh giá tổng thể về vụ việc. Cơ quan điều tra sẽ tổ chức phiên tham vấn công khai với các bên liên quan đến vụ việc trước khi kết thúc điều tra. Thời gian tiến hành phiên tham vấn sẽ được thông báo cho các bên liên quan 30 ngày trước khi diễn ra phiên tham vấn. Chậm nhất là 10 ngày trước ngày tổ chức phiên tham vấn, các bên liên quan phải gửi văn bản đăng ký tham gia phiên tham vấn cho Cơ quan điều tra, trong đó nêu rõ những vấn đề cần tham vấn kèm theo lập luận bằng văn bản.

Các bên liên quan không bắt buộc phải có mặt tại các cuộc tham vấn. Nếu bên nào không có mặt tại các buổi tham vấn thì lợi ích của các bên vẫn được bảo đảm theo quy định của pháp luật.

6. Thông tin liên hệ

Thông tin về Quyết định, thông báo áp dụng biện pháp tự vệ tạm thời đối với sản phẩm phân bón DAP và MAP và Kết luận điều tra sơ bộ (bản công khai) có thể truy cập tại trang thông tin điện tử của Bộ Công Thương (<http://www.moit.gov.vn>) và Cục Quản lý cạnh tranh (<http://www.qlct.gov.vn>).

Mọi thông tin chi tiết xin liên hệ:

Phòng Điều tra vụ kiện Phòng vệ thương mại của doanh nghiệp trong nước
Cục Quản lý cạnh tranh – Bộ Công Thương
Địa chỉ: 25 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Cán bộ phụ trách vụ việc:

- Anh Nguyễn Hữu Trường Hưng: Email: hungnht@moit.gov.vn
Điện thoại: (+84 4) 222.05018.
- Chị Phan Mai Quỳnh – Email: quynhpm@moit.gov.vn
Điện thoại: (+84 4) 222.05002 (máy lẻ: 1039).



PHỤ LỤC

Kèm theo Thông báo đi kèm Quyết định số 3044/QĐ-BCT
ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

DANH SÁCH CÁC NƯỚC/VÙNG LÃNH THỔ ĐƯỢC MIỄN TRỪ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP TỰ VỆ TẠM THỜI

1. Tiểu vùng Sahara - Châu Phi

| | | |
|--------------------------|---------------|-----------------------|
| Angola | Madagascar | Nigeria |
| Benin | Malawi | Rwanda |
| Botswana | Mali | Sao Tome and Principe |
| Burkina Faso | Mauritania | Senegal |
| Burundi | Mauritius | Sierra Leone |
| Cabo Verde | Mozambique | Somalia |
| Cameroon | Namibia | South Africa |
| Central African Republic | Niger | South Sudan |
| Chad | Gabon | Sudan |
| Comoros | Gambia, The | Swaziland |
| Congo, Dem. Rep. | Ghana | Tanzania |
| Congo, Rep. | Guinea | Togo |
| Cote d'Ivoire | Guinea-Bissau | Uganda |
| Eritrea | Kenya | Zambia |
| Ethiopia | Lesotho | Zimbabwe |
| | Liberia | |

2. Châu Á - Thái Bình Dương

| | |
|-----------------------|------------------|
| American Samoa | Myanmar |
| Cambodia | Palau |
| Fiji | Papua New Guinea |
| Indonesia | Philippines |
| Kiribati | Samoa |
| Korea, Dem. Rep. | Solomon Islands |
| Lao PDR | Thailand |
| Malaysia | Timor-Leste |
| Marshall Islands | Tonga |
| Micronesia, Fed. Sts. | Tuvalu |
| Mongolia | Vanuatu |

3. Châu Âu và Trung Á

| | |
|------------------------|----------------|
| Albania | Macedonia, FYR |
| Armenia | Moldova |
| Azerbaijan | Montenegro |
| Belarus | Romania |
| Bosnia and Herzegovina | Serbia |
| Bulgaria | Tajikistan |
| Georgia | Turkey |
| Kazakhstan | Turkmenistan |
| Kosovo | Ukraine |
| Kyrgyz Republic | Uzbekistan |

4. Mỹ La-tinh và Ca-ri-bê

| | |
|---------|--------|
| Belize | Guyana |
| Bolivia | Haiti |

| | |
|--------------------|--------------------------------|
| Brazil | Honduras |
| Colombia | Jamaica |
| Costa Rica | Mexico |
| Cuba | Nicaragua |
| Dominica | Panama |
| Dominican Republic | Paraguay |
| Ecuador | Peru |
| El Salvador | St. Lucia |
| Grenada | St. Vincent and the Grenadines |
| Guatemala | Suriname |

5. Trung Đông và Bắc Phi

| | |
|--------------------|----------------------|
| Algeria | Libya |
| Djibouti | Morocco |
| Egypt, Arab Rep. | Syrian Arab Republic |
| Iran, Islamic Rep. | Tunisia |
| Iraq | West Bank and Gaza |
| Jordan | Yemen, Rep. |
| Lebanon | |

6. Nam Á

| | |
|-------------|-----------|
| Afghanistan | Maldives |
| Bangladesh | Nepal |
| Bhutan | Pakistan |
| India | Sri Lanka |